

UBND TỈNH THANH HÓA  
**SỞ Y TẾ**

Số: **2356** /SYT-NVY  
V/v đề xuất nhiệm vụ hợp tác  
nghiên cứu chung với đối tác Hoa  
Kỳ thuộc 04 chủ đề hợp tác ưu tiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 4 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: Các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 10259/UBND-NN ngày 07/8/2019 của UBND tỉnh về việc giao triển khai thực hiện Công văn số 2325/BKHHCN-HTQT ngày 02/8/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ, theo đó giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các Sở, ngành và đơn vị liên quan thực hiện (xin gửi kèm Công văn số 2325/BKHHCN-HTQT).

Ngày 26/8/2019 Sở Y tế nhận được Công văn số 923/SKHHCN-VP của Sở Khoa học và Công nghệ về việc đề xuất nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu chung với đối tác Hoa kỳ thuộc 04 (bốn) chủ đề hợp tác ưu tiên.

Sau khi nghiên cứu nội dung các Công văn trên, Sở Y tế có ý kiến như sau:

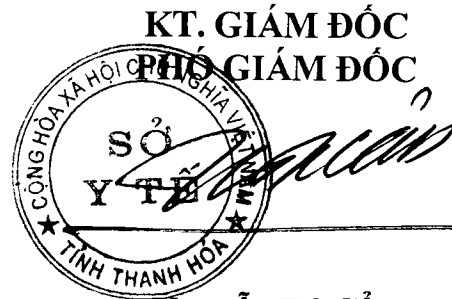
1. Các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ và điều kiện của đơn vị nghiên cứu đề xuất các nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu chung với đối tác Hoa kỳ thuộc lĩnh vực Khoa học Sức khỏe và Y tế. Đề xuất các nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu chung với đối tác Hoa kỳ các đơn vị gửi trực tiếp cho các “Đồng trưởng nhóm” theo công văn số 2325/BKHHCN-HTQT của Bộ Khoa học và Công nghệ, đồng thời gửi về Sở Y tế để theo dõi.

2. Đề cương đề xuất nhiệm vụ nghiên cứu chung với đối tác Hoa kỳ được lập theo “mẫu đề cương đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư” ban hành kèm theo Thông tư số 12/2014/TT-BKHHCN ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ khoa học và Công nghệ.

Sở Y tế thông báo đến các đơn vị y tế được biết để tham gia./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, NVY.



Nguyễn Bá Cẩn



Ký bởi: Bộ Khoa học và Công nghệ  
Ngày ký: 02.08.2019 14:04:07  
+07:00

VĂN BẢN ĐIỆN TỬ  
Số 26071 Ngày 02/08/2019

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2325* /BKHCN-HTQT

V/v thông báo về khóa họp JCM 10  
Việt Nam – Hoa Kỳ

Hà Nội, ngày 2 tháng 8 năm 2019

Kính gửi:

- Các Bộ: Quốc phòng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ Y tế; Thông tin và Truyền thông; Tài nguyên và Môi trường; Kế hoạch và Đầu tư; Công an; Công thương; Giáo dục và Đào tạo;
- Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Viện Hàn Lâm Khoa học xã hội Việt Nam;
- Đại học quốc gia Hà Nội;
- Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Cần Thơ, An Giang, Lâm Đồng; Nam Định; Nghệ An; Phú Thọ; Phú Yên; Quảng Ninh; Thái Nguyên; Thanh Hóa; Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Hiệp định hợp tác về Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã được ký kết, Bộ KH&CN đã phối hợp cùng với Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tổ chức khóa họp Ủy ban hỗn hợp về hợp tác KH&CN Việt Nam - Hoa Kỳ lần thứ 10 (JCM10) diễn ra tại Washington DC. - Hoa Kỳ vào 10/2018. Tại Khóa họp, hai bên đã cùng thống nhất 04 chủ đề hợp tác ưu tiên đề cùng xây dựng và triển khai các hoạt động hợp tác (các chủ đề này được hai Đồng Trưởng nhóm (Co-chair) của Việt Nam và Hoa Kỳ đưa ra trao đổi và được hai bên quyết định tại Khóa họp), cụ thể như sau:

1. Chủ đề về “Khoa học Sức khỏe và Y tế” do Bà Nguyễn Thị Minh Châu, Phó Vụ trưởng Vụ HTQT, Bộ Y tế làm Đồng Trưởng nhóm. Địa chỉ e-mail: [chautm@yna.gov.vn](mailto:chautm@yna.gov.vn), dt: 0903425696;

2. Chủ đề về “Khoa học Bảo tồn” do Ông Ninh Khắc Bản, Trưởng Ban HTQT, Viện Hàn Lâm KH&CN Việt Nam làm Đồng Trưởng nhóm. Địa chỉ e-mail: [ninhkhacban@visti.vn](mailto:ninhkhacban@visti.vn), dt: 0912205587;

3. Chủ đề về “Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp Doanh thương” do Ông Hoàng Minh, Giám đốc Học viện Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo, Bộ KH&CN làm Đồng Trưởng nhóm. Địa chỉ e-mail: [hoangminh@most.gov.vn](mailto:hoangminh@most.gov.vn), dt 0913259222;

4. Chủ đề về “Công nghệ sinh học trong Nông nghiệp” do Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và



Phát triển nông thôn làm Đồng Trường nhóm. Địa chỉ e-mail: [thuynt.khcn@mard.gov.vn](mailto:thuynt.khcn@mard.gov.vn), đt: 0907490450.

*(Chi tiết về các lĩnh vực ưu tiên xin gửi kèm theo)*

Các đề xuất về nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu chung với đối tác Hoa Kỳ thuộc lĩnh vực ưu tiên nêu trên cần được nộp cho các Đồng Trường nhóm, sau đó sẽ được tổng hợp chuyển về Bộ KH&CN tiến hành các thủ tục xem xét, phê duyệt và cấp kinh phí hỗ trợ thông qua Chương trình nhiệm vụ khoa học theo Nghị định thư *(chi tiết về Nghị định thư xin xem Thông tư số 12/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 do Bộ KH&CN ban hành)*.

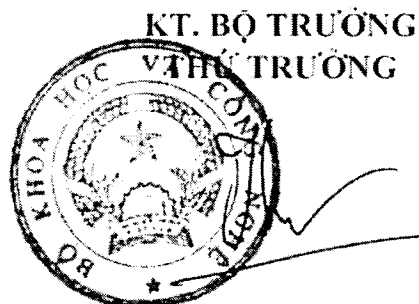
Bộ KH&CN đề nghị Quý Cơ quan thông báo đến các đơn vị, tổ chức hoạt động về khoa học và công nghệ trực thuộc biết để tham gia.

Trân trọng cảm ơn./.



**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Chu Ngọc Anh (để b c);
- Lưu: VT, HTQT.



Bùi Thế Duy





Washington, D.C. 20520

**MINUTES OF THE  
10<sup>TH</sup> U.S. - VIETNAM JOINT COMMITTEE MEETING ON SCIENCE AND  
TECHNOLOGY  
OCTOBER 15-17, 2018  
WASHINGTON D.C., THE UNITED STATES**

The 10<sup>th</sup> U.S.-Vietnam Joint Committee Meeting on Science and Technology (JCM10) was held in Washington D.C., the United States on October 15-17, 2018.

The U.S. delegation was led by Judith G. Garber, Principal Deputy Assistant Secretary, Department of State, Bureau of Oceans and International Environmental and Scientific Affairs.

The Vietnamese delegation was led by Bui The Duy, Vice Minister, Ministry of Science and Technology.

The Plenary Session of JCM10 took place on October 17, 2018 with the participation of Ha Kim Ngoc, Ambassador of the Socialist Republic of Vietnam to the United States, and representatives of governmental organizations, institutes, universities, and other science and technology (S&T) stakeholders from both sides.

Principal Deputy Assistant Secretary Garber welcomed the delegations and acknowledged the strength of Vietnam-U.S. science and technology collaboration. She cited that science and technology cooperation is helping meet the strategic objectives of protecting the nation's security and promoting economic growth and job creation. The Principal Deputy Assistant Secretary detailed how international S&T cooperation enables U.S. governmental, academic, and industrial scientists to access a broad range of data, expertise, capabilities, and resources. Specific achievements and work since the last JCM and future cooperation were also discussed.

Vice Minister Bui thanked Principal Deputy Assistant Secretary Garber for the kind invitation and JCM preparations. He reviewed the meeting agenda and spoke on science and technology cooperation between the two countries. The Vice Minister expressed his wish for the Science and Entrepreneurship Working Group to continue its work and discussions. He also stated that both sides should continue discussions on the funding and matching of initiatives and other ways to increase people-to-people ties. Science, technology, engineering, and math

outreach to, and activities at, secondary schools were mentioned as other potential areas for cooperation.

After a review of the work and progress from the previous JCM, co-chairs from the working groups outlined their group discussions and focused on the following fields:

**. Health and Medical Science**

The working group explored priorities for cooperation in: general surveys and research, health security and global health affairs, vaccine development, cancer-related research, and research related to coastal medicine. Joint efforts in information-sharing were also encouraged.

Information is included in the Minutes Annex.

**. Conservation Science**

The working group explored priorities for cooperation in: biome monitoring, data ecotoxicology, monitoring of coastal environments, Mekong river-related areas, and local ecological knowledge factors in biodiversity conservation efforts.

Information is included in the Minutes Annex.

**. Innovation and Entrepreneurship**

The working group explored priorities for cooperation in: science, technology and innovation exchange opportunities, innovation-related training, and bilateral initiatives related to science and entrepreneurship.

Information is included in the Minutes Annex.

**. Agricultural Biotechnology**

The working group explored priorities for cooperation in: germplasm conservation, training and information exchange in new/emerging biotechnologies, crop production, micro-biome studies, seed use and management, high-priority crops such as industrial crops and the agricultural applications of precision biotechnology.

Information is included in the Minutes Annex.

After the working groups, the Plenary focused on science funding, collaboration opportunities, and women in STEM. Discussions included making science visible to the general public, opportunities for regionalization, dialogue on the American and Vietnamese systems of science, innovative S&T funding organizations, non-governmental sources of funding, and short and practical steps for promoting women in STEM.

In the two days before the Plenary Session, working groups met and a workshop on diplomacy was held. At the workshop, the two sides discussed different aspects of diplomacy, current initiatives, and cooperation between the science and technology communities of the United States and Vietnam. The discussion gave insight on potential future themes for S&T cooperation.

In their closing remarks, the two sides shared their satisfaction that the meeting had been held in a frank and cordial manner, and that the meeting served as a testament to the success of both sides to work together in mutually beneficial S&T areas. Both delegations will continue to explore funding resource possibilities, including potential governmental and non-governmental sources, for cooperation-related activities under JCM10.

**On the U.S. Side**



**Constance C. Arvis**

**Director, Office of Science and Technology  
Cooperation**

**On the Vietnamese Side**



**Phung Bao Thach**

**Director General, Department of  
International Cooperation, Ministry of  
Science and Technology**

**MINUTES OF THE**  
**10<sup>TH</sup> U.S. - VIETNAM JOINT COMMITTEE MEETING ON SCIENCE AND**  
**TECHNOLOGY**  
OCTOBER 15-17, 2018  
WASHINGTON D.C., THE UNITED STATES

**ANNEX**

After discussions on Monday, October 15, 2018, the JCM working groups prepared action p for potential further cooperation. These included, but were not limited to, the following:

**1. Health and Medical Science**

- *Carry out a survey on the prevalence of HBV and HCV at the community level;*
- *Research and develop enterovirus 71 vaccines;*
- *Identify specific projects, such as the surveillance of noncommunicable diseases, training of field supervisors, and rollout of training-the-trainer courses, for the Field Epidemiology Training Program;*
- *Support the implementation of a national noncommunicable diseases risk factor survey (STEPS);*
- *Move ahead on working together on the implementation of the third round of the Global Adult Tobacco Survey in Vietnam;*
- *Assist a study assessing the situation and need for policy development to prevent suicide and dementia;*
- *Continue to support training activities on coastal medicine, diving medicine, disaster medicine, and emergency response;*
- *Carry out a case-control study of pancreatic cancer: epidemiology, and exosome microRNAs in cancer diagnosis, the prediction of treatment response, and cancer recurrent surveillance;*
- *Explore information exchange between the Office of Global Affairs of the Department of Health and Human Services and Vietnamese counterparts on global health affairs, including global health diplomacy, best practices, and lessons learned.*

## **2. Conservation Science**

- *Seek sustainable program and financial support for a forest plot monitoring project near Da Lat, including more infrastructure to attract scientists and monitor fauna/flora/soils in the project area;*
- *Seek to increase efforts in ecotoxicology, remote sensing, and monitoring of coastal environments in order to benefit people and the environment;*
- *Continue and expand efforts to improve the management, collection, storage, curatorial, and analysis of, and access to, data from the Lower Mekong River;*
- *Improve the integration of socio-economic, cultural, and traditional ecological knowledge factors in conservation efforts, as well as increasing consideration of the social impacts and benefits of conservation.*

## **3. Innovation and Entrepreneurship**

- *Promote science and technology exchange opportunities with partner organization*
- *Coordinate the GIST Investors Training Program;*
- *Map U.S.-Vietnam efforts in innovation and entrepreneurship.*

## **4. Agricultural Biotechnology**

- *Develop research collaboration in the production and protection of such high-priority crops as fruits, cassava, and sugarcane;*
- *Collaborate on biotechnology solutions for bioremediation, soil improvement, and micro-biome studies;*
- *Continue germplasm exchange and conservation projects focused on citrus, fruit, and berry species;*
- *Cooperate on research on seed use and trade;*
- *Exchange information on the agricultural applications of precision biotechnology, particularly genome editing.*



*The proposed activities require further discussion for possible future consideration/commitment/matching partnership.*